

Bản án số: 728/2024/DS-ST

Ngày: 24-9-2024

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huyền Tôn Nữ Kiều Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Ngọc Vân
- Bà Lâm Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lê, Thư ký Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Lan – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 543/2023/DSST ngày 17 tháng 10 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1151/2024/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 8 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 1425/2024/QĐST-DS ngày 27 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Standard Chartered

Trụ sở: Tầng C, T và T, Phòng CP1.L01, Tòa nhà C- Số B L, phường N, quận B, thành phố Hà Nội.

Địa chỉ liên hệ: Phòng 301, Lầu C - Số A N, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1970, địa chỉ liên hệ: Lầu E B N, phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (Là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn theo giấy ủy quyền số 940/2024/UQ-TGD ngày 19/01/2024 của Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Standard Chartered).

(Có đơn xin vắng mặt)

2. Bị đơn: Ông Phạm Ngọc V, sinh năm 1980

Địa chỉ: 34/21/27 V, Khu phố B, phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Về nội dung, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 25 tháng 9 năm 2023, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày như sau:

Ngày 01/6/2021, ông Phạm Ngọc V ký kết với Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Standard Chartered (Sau đây gọi là ngân hàng) hợp đồng vay tài sản. Theo đó, ông V được ngân hàng cấp tín dụng chi tiết như sau:

Khoản vay số 1720252, số tiền vay là 404.000.000 đồng, giải ngân ngày 16/6/2021, thời hạn vay 60 tháng (đến ngày 15/6/2026), mục đích vay là tiêu dùng cá nhân, lãi suất 14%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150%/năm.

Quá trình sử dụng, ông V nhiều lần vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Ngân hàng đã yêu cầu ông V trả toàn bộ dư nợ của khoản vay nêu trên nhưng ông V không thực hiện.

Tại đơn khởi kiện, ngân hàng yêu cầu ông V trả toàn bộ nợ gốc và các khoản lãi, phí phát sinh cho đến khi tất toán toàn bộ khoản nợ.

Ngày 27/8/2024, ngân hàng rút một phần yêu cầu khởi kiện - rút yêu cầu tính tiền lãi quá hạn từ ngày 15/7/2023 đến ngày xét xử sơ thẩm. Do vậy, tính đến ngày 24/9/2024, ông V còn nợ gốc là 300.991.026 đồng, nợ lãi quá hạn là 20.127.411 đồng, phí/phạt là 2.054.874 đồng, tổng cộng là 323.173.311 đồng.

Nay ngân hàng yêu cầu ông V trả số tiền 323.173.311 đồng và tiếp tục trả lãi chậm trả theo mức lãi suất nợ quá hạn là 21%/năm tính trên tổng dư nợ gốc chậm thanh toán kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử cho đến khi ông V hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ trả nợ.

* Về ý kiến, đề nghị của bị đơn:

Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, bị đơn không đến Tòa án cũng không gửi văn bản trả lời về nội dung đơn kiện mặc dù đã được Tòa án nhân dân Quận 12 tổng đạt thông báo thụ lý và triệu tập đến Tòa án để giải quyết vụ kiện.

* Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 12 tham gia phiên tòa có ý kiến như sau:

Về thủ tục tố tụng: Thủ tục khởi kiện và thụ lý vụ án thực hiện đúng quy định của pháp luật. Tòa án thụ lý đúng thẩm quyền. Việc tổng đạt các văn bản tố tụng và chuyển hồ sơ cho Viện Kiểm sát nghiên cứu thực hiện đúng theo quy định pháp luật. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử tuân theo quy định của pháp luật Tố tụng dân sự. Ngoài ra còn nhận xét về việc tham gia tố tụng của các đương sự.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:*

Đây là "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", tại thời điểm ký hợp đồng bị đơn cư trú tại Quận A nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] *Về thủ tục tố tụng:*

Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không rõ lý do nên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] *Về yêu cầu của nguyên đơn:*

[3.1] *Đối với việc rút một phần yêu cầu khởi kiện:*

Xét việc nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện – rút yêu cầu tính tiền lãi quá hạn từ ngày 15/7/2023 đến ngày xét xử sơ thẩm. Việc rút một phần yêu cầu khởi kiện này là hoàn toàn tự nguyện. Căn cứ Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, có cơ sở đình chỉ yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn trả tiền lãi quá hạn từ ngày 15/7/2023 đến ngày xét xử sơ thẩm. Nguyên đơn được quyền khởi kiện lại đối với yêu cầu đã rút nếu đủ điều kiện theo quy định của pháp luật. Nguyên đơn không phải chịu án phí đối với một phần yêu cầu đã đình chỉ xét xử.

[3.1] *Đối với yêu cầu khởi kiện đòi tiền vay:*

Hồ sơ thể hiện, vào ngày 01/6/2021, giữa ông Phạm Ngọc V và Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Standard Chartered có giao kết, thực hiện hợp đồng vay tài sản dưới hình thức hợp đồng vay được tạo nên bởi Đơn xác lập quan hệ khách hàng, Các điều khoản & điều kiện chung, Các điều khoản và điều kiện khoản vay tiêu dùng cá nhân và các điều khoản & điều kiện áp dụng khác (tất cả các điều khoản và điều kiện này có thể được sửa đổi bởi ngân hàng tùy từng thời điểm và được đăng công khai tại trang web chính thức của ngân hàng W.sc.com/vn(tiểu mục 3, phần F Đơn xác lập quan hệ khách hàng).

Nguyên đơn là ngân hàng hoạt động theo Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên được cấp tín dụng theo hình thức “cho vay” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Ngân hàng đã cấp cho ông V khoản vay số 1720252, số tiền vay là 404.000.000 đồng với mục đích vay tiêu dùng cá nhân, thời hạn vay 60 tháng

(đến ngày 15/6/2026). Hồ sơ thể hiện ngân hàng đã giải ngân số tiền nói trên cho ông V vào ngày 16/6/2021 (Theo tài liệu Sao kê tài khoản).

Quá trình sử dụng, ông V vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên ngân hàng đã nhắc nợ là phù hợp với tiêu mục 6.3 của “Các điều khoản và điều kiện khoản vay tiêu dùng cá nhân”. Việc ông V vi phạm nghĩa vụ trả nợ là căn cứ để ngân hàng chấm dứt trước thời hạn khoản vay và thu hồi toàn bộ nợ theo quy định tại khoản mục 9, tiêu mục 14.2 của “Các điều khoản và điều kiện khoản vay tiêu dùng cá nhân” là phù hợp với quy định tại Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Lãi và phí được ngân hàng tính theo quy định tại Khoản mục 6 và 7 của “Các điều khoản và điều kiện khoản vay tiêu dùng cá nhân” trên cơ sở mức lãi và phí theo quy định của ngân hàng trong từng thời kỳ là phù hợp với quy định tại khoản 1 và 2 Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào các tài liệu do nguyên đơn cung cấp, có cơ sở xác định, tính đến ngày 24/9/2024, ông V còn nợ ngân hàng số tiền nợ gốc là 300.991.026 đồng, nợ lãi quá hạn là 20.127.411 đồng, phí/phạt là 2.054.874 đồng, tổng cộng là 323.173.311 đồng.

Từ những nhận định trên, có cơ sở chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn và ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát, buộc ông V trả cho ngân hàng số tiền còn thiếu nói trên. Đồng thời, ông V phải trả khoản lãi phát sinh từ ngày 25/9/2024 cho đến khi trả hết nợ vay theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng.

[4] *Về án phí dân sự sơ thẩm:*

Do bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền 323.173.311 đồng nên phải chịu án phí là: $5\% \times 323.173.311 \text{ đồng} = 16.158.665 \text{ đồng}$.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 273 và Điều 244 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 và 2 Điều 91, điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào các điều 463 và 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 2, 6, 7, 9, 30 Luật Thi hành án Dân sự năm 2008,

1. Đối với khoản vay số 1720252 được xác lập theo Đơn xác lập quan hệ khách hàng ngày 01/6/2021, Các điều khoản và điều kiện khoản vay tiêu dùng cá nhân của Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Standard

Chartered được xác lập giữa nguyên đơn - Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Standard Chartered và bị đơn – ông Phạm Ngọc V:

1.1. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Standard Chartered đối với ông Phạm Ngọc V về việc tính tiền lãi quá hạn từ ngày 15/7/2023 đến ngày xét xử sơ thẩm trên số tiền vay còn thiếu. Ông V không phải chịu án phí đối với một phần yêu cầu bị đình chỉ này.

1.2. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Buộc ông Phạm Ngọc V thực hiện trách nhiệm trả nợ vay cho Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Standard Chartered tính đến ngày 24/9/2024 là 323.173.311 (Ba trăm hai mươi ba triệu một trăm bảy mươi ba ngàn ba trăm mười một) đồng, trong đó: Nợ gốc là 300.991.026 (Ba trăm triệu chín trăm chín mươi một ngàn không trăm hai mươi sáu) đồng, nợ lãi quá hạn là 20.127.411 (Hai mươi triệu một trăm hai mươi bảy ngàn bốn trăm mười một) đồng, phí/phạt là 2.054.874 (Hai triệu không trăm năm mươi bốn ngàn tám trăm bảy mươi bốn) đồng.

Kể từ ngày 25/9/2024 cho đến khi thi hành án xong, ông Phạm Ngọc V còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Phạm Ngọc V phải chịu án phí là 16.158.665 (Mười sáu triệu một trăm năm mươi tám ngàn sáu trăm sáu mươi lăm) đồng.

Hoàn trả cho Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Standard Chartered số tiền 8.079.333 (Tám triệu không trăm bảy mươi chín ngàn ba trăm ba mươi ba) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0030801 ngày 17 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Quận 12;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Lưu.

Huyền Tôn Nữ Kiều Hạnh